

Số: 23/2019/QĐPT-DS

Bình Dương, ngày 14 tháng 8 năm 2019

**QUYẾT ĐỊNH
GIẢI QUYẾT VIỆC KHÁNG CÁO ĐỐI VỚI
QUYẾT ĐỊNH ĐÌNH CHỈ GIẢI QUYẾT VỤ ÁN**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH BÌNH DƯƠNG

Với Hội đồng phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên họp: Bà Nguyễn Ngọc Mai

Các Thẩm phán: Bà Nguyễn Thị Duyên Hằng

Ông Đào Minh Đa

Tại Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 38/2019/QĐ-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Tòa án nhân dân thị xã D đã căn cứ vào Điều 48; điểm c, khoản 1 Điều 192; điểm g, khoản 1 Điều 217; các Điều 218, 219 và khoản 2 Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự về việc “tranh chấp quyền sử dụng đất”, giữa:

- *Nguyên đơn*: Bà Lê Tuyết Tr, sinh năm 1962 và ông Huỳnh Lê Q, sinh năm 1964; cùng địa chỉ: Số 739/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Ông Lê Bảo Q, sinh năm 1976; địa chỉ: Số 249/1, đường Thích Quảng Đức, phường C, thành phố Th, tỉnh Bình Dương, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 01/3/2019).

- *Bị đơn*: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1943; địa chỉ: Số 257/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bị đơn: Ông Hồ Đặng L, sinh năm 1992, địa chỉ: Số 452, đường Minh Phụng, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 21/3/2019).

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan*:

1. Bà Trương Thị Lan, sinh năm 1972; địa chỉ thường trú: Số 1078/16, Quốc lộ 1A, khu phố 5, phường L, quận T, Thành phố Hồ Chí Minh.

2. Ông Trương Văn H, sinh năm 1975;

3. Ông Trương Ngọc S, sinh năm 1977;

4. Ông Trương Ngọc L, sinh năm 1980;

Cùng địa chỉ thường trú: Số 257/9B, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

Người đại diện hợp pháp của bà L, ông H, ông S: Ông Hồ Đăng L, sinh năm 1992, địa chỉ: Số 452, đường Minh Phụng, Phường C, Quận M, Thành phố Hồ Chí Minh, là người đại diện theo ủy quyền (văn bản ủy quyền ngày 21/3/2019).

5. Ông Trương Văn H, sinh năm 1954; địa chỉ thường trú: Số 456/16, khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

6. UBND phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương.

7. UBND thị xã D, tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Trung tâm Hành chính thị xã D, tỉnh Bình Dương.

8. UBND tỉnh Bình Dương; địa chỉ: Trung tâm Hành chính tỉnh Bình Dương.

Tại đơn kháng cáo ngày 13 tháng 5 năm 2019, người đại diện hợp pháp của nguyên đơn ông Lê Bảo Q kháng cáo toàn bộ Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự sơ thẩm số 38/2019/QĐ-ST ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D với lý do quyết định trên không phù hợp với các quy định hiện hành của Bộ luật Tố tụng dân sự và Luật Đất đai.

XÉT THẤY:

Về tố tụng: Theo quy định tại khoản 6, Điều 272 của Bộ luật Tố tụng dân sự quy định về việc người đại diện hợp pháp (người đại diện theo ủy quyền) kháng cáo thì trong văn bản ủy quyền phải có nội dung đương sự ủy quyền cho người đại diện theo ủy quyền kháng cáo. Tại Giấy ủy quyền ngày 01/3/2019 của nguyên đơn ông Huỳnh Lê Q và bà Lê Tuyết Tr ủy quyền cho ông Lê Bảo Q không nêu rõ nội dung ủy quyền kháng cáo. Tuy nhiên, ngày 13 tháng 8 năm 2019, Tòa án nhận được đơn tường trình của ông Q, bà Tr xác định: “Nội dung và phạm vi ủy quyền có ghi rõ: Ông Lê Bảo Q được đại diện thực hiện tất cả quyền, nghĩa vụ của nguyên đơn theo Bộ luật Tố tụng dân sự hiện hành...tức bao gồm cả quyền kháng cáo và tham gia giải quyết việc kháng cáo”. Do đó, việc người đại diện hợp pháp của nguyên đơn làm đơn kháng cáo là phù hợp theo quy định của pháp luật.

Về nội dung: Nguyên đơn ông Huỳnh Lê Q và bà Lê Tuyết Tr khởi kiện bà Nguyễn Thị H tranh chấp phần đất theo đo đạc thực tế là 529,3m² thuộc một phần thửa số 09, tờ bản đồ số 02 (bản đồ 1995) tọa lạc tại khu phố Ch, phường T, thị xã D, tỉnh Bình Dương đồng thời yêu cầu hủy Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 26/3/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương và Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D (nay là thị xã D). Bị đơn bà Huỳnh có đơn phản tố yêu cầu Tòa án công nhận diện tích đất 57,7m² thuộc một phần thửa đất số 09, tờ bản đồ số 02 (bản đồ 1995) mà nguyên đơn đang tranh chấp thuộc quyền sử dụng của bà Huỳnh.

Xét thấy, phần đất các bên hiện đang tranh chấp là một phần trong tổng diện tích đất đã được giải quyết theo Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D (nay là thị xã D) với nội dung: “Buộc ông Q, bà Tr tự tháo dỡ hàng rào kẽm gai dài 60m, gồm 09 trụ bê tông và 01 trụ gỗ, trả lại hiện trạng đất như trước khi bị thay đổi; giữ nguyên hiện trạng con đường đi vào nhà 02 hộ Nguyễn Thị H và Trương Quang H rộng 5,5m, dài 19,2m, số diện tích đất tranh chấp dài 60m, ngang 19,2m tiếp giáp với đường ĐT 743 là đất hành lang bảo vệ đường bộ, giao cho UBND xã Tân Đông Hiệp quản lý” và Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 26/3/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương với nội dung giữ nguyên Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D (nay là thị xã D). Không đồng ý với 02 quyết định trên ông Q, bà Tr tiếp tục khiếu nại. Ngày 17/7/2014, Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương ban hành Quyết định 1673/QĐ-UBND với nội dung: Chấp nhận nội dung khiếu nại của ông Q, bà Tr; hủy Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 26/3/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương và Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D (nay là thị xã D); công nhận cho ông Q, bà Tr được sử dụng một phần đất nằm trong khu đất có chiều dài 60m, ngang 19,2m (được nêu trong Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D) có nguồn gốc của ông Lê Văn Dũng. Sau đó, bà Hường đã khiếu kiện Quyết định số 1673/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương đến Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương.

Tại Bản án sơ thẩm số 02/2015/HC-ST ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã hủy một phần Quyết định 1673/QĐ-UBND ngày 17/7/2014 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương đối với nội dung công nhận cho ông Q, bà Tr được sử dụng một phần đất nằm trong khu đất có chiều dài 60m, ngang 19,2m (được nêu trong Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D) có nguồn gốc của ông Lê Văn D. Như vậy, Bản án sơ thẩm số 02/2015/HC-ST ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương đã hủy phần nội dung giải quyết tranh chấp của Quyết định số 1673/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương do giải quyết sai thẩm quyền. Tuy nhiên, tại Bản án hành chính phúc thẩm số 170/2016/HC-PT ngày 24/11/2016 của Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã sửa Bản án sơ thẩm số 02/2015/HC-ST ngày 09/4/2015 của Tòa án nhân dân tỉnh Bình Dương, hủy toàn bộ Quyết định số 1673/QĐ-UBND của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương. Bản án hành chính phúc thẩm đã có hiệu lực pháp luật từ ngày 24/11/2016 đến nay không bị hủy, sửa theo trình tự giám đốc thẩm, tái thẩm, nên Quyết định số 1061/QĐ-CT ngày 26/3/2003 của Chủ tịch UBND tỉnh Bình Dương và Quyết định số 618/QĐ-CT ngày 16/11/2001 của Chủ tịch UBND huyện D đang tồn tại và có hiệu lực theo bản án hành chính phúc thẩm trên. Do đó, Tòa án nhân dân thị xã D áp dụng điểm c, khoản 1, Điều 192 và điểm g, khoản 1 Điều 217 của Bộ luật Tố tụng dân sự để đình chỉ giải quyết vụ án là có căn cứ.

Đề nghị của đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Bình Dương giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 38/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D là phù hợp.

Căn cứ vào Điều 148, 314 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Không chấp nhận kháng cáo của nguyên đơn ông Huỳnh Lê Q và bà Lê Tuyết Tr.

Giữ nguyên Quyết định đình chỉ giải quyết vụ án dân sự số 38/2019/QĐST-DS ngày 25 tháng 4 năm 2019 của Tòa án nhân dân thị xã D.

2. Về án phí dân sự phúc thẩm: Ông Huỳnh Lê Q và bà Lê Tuyết Tr phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự phúc thẩm được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu tiền số 0028657 ngày 30 tháng 5 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã D.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật kể từ ngày ra quyết định (ngày 14/8/2019)/.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Bình Dương;
- Cục THADS tỉnh Bình Dương;
- TAND thị xã D;
- Chi cục THADS thị xã D;
- Đương sự;
- Tổ Hành chính Tư pháp;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN HỌP**

(Đã ký)
Nguyễn Ngọc Mai